

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2017/HSST

Ngày 11/5/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Vũ Hà Nam**

Thẩm phán: **Bà Mai Thị Minh Hồng**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. **Ông Đặng Kim Quỳ**

2. **Ông Vũ Khắc Duẩn**

3. **Bà Trần Thị Hồng**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Ông Đinh Văn Bình và ông Bùi Xuân Sơn** - Cán bộ TAND tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: **Ông Lưu Thanh Hải và ông Trần Viết Kiên** - Kiểm sát viên.

Ngày 11/5/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử công khai theo trình tự sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 29/2017/HSST ngày 29 tháng 3 năm 2017 đối với bị cáo:

Vương Văn Đ, sinh năm 1975;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ 10 thị trấn S, huyện S, tỉnh Sơn La ;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 4/12;

Nghề nghiệp: Tự do;

Con ông: Vương Văn V, sinh năm 1935;

Con bà: Chử Thị T (đã chết);

Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ tư;

Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1977;

Con: có hai con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2006.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt giam giữ từ ngày 16/11/2016 đến nay, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam - Công an tỉnh Nam Định.

Người bào chữa cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 2 Đ 57 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Luật sư Mai Xuân C - Văn phòng Luật sư Xuân C, đoàn luật sư tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa bị cáo Vương Văn Đ, luật sư Chiến có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 05h30' ngày 16/11/2016, Tổ công tác Phòng CSĐTTP về ma túy - Công an tỉnh Nam Định, phối hợp với Phòng phòng chống tội phạm về ma túy cục nghiệp vụ và pháp luật - Bộ Tư Lệnh Cảnh sát biển Việt Nam và Cục CSĐT tội phạm về ma túy Bộ Công an làm nhiệm vụ tại khu vực xóm 5 xã Xuân Vinh, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang Vương Văn Đ, sinh năm 1975, trú tại: Tổ 10 thị trấn S, huyện S, tỉnh Sơn La có biểu hiện nghi vấn mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra thu giữ trong bao gạo của Đ 05 khối hình hộp chữ nhật kích thước mỗi khối (10 x 15 x 2,5)cm, bên ngoài mỗi khối bọc nylon màu trắng tiếp theo bên trong được gói bằng giấy màu xanh bên trong mỗi khối chứa chất bột dạng cục màu trắng. Đ khai nhận là 05 bánh Heroine của Đ đem về Nam Định để bán cho khách. Số Heroine thu giữ được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật ký hiệu (M). Ngoài ra còn thu giữ của Đ 01 điện thoại di động Nokia màu đen có 02 sim liên lạc là 0911.947.888 và 0946.368.175; 01 bao gạo bên ngoài vỏ bao có viết chữ (Cầu Lạc Quận, ĐT 01656.474.864), 01 tờ tiền Polime mệnh giá 500.000đ số (SERI 09777880) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Tổ công tác đã đưa Vương Văn Đ và mời người chứng kiến về UBND xã Xuân Vinh, huyện Xuân Trường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. (BL: 6, 7).

Khám xét nơi ở của Vương Văn Đ không thu giữ gì thêm (BL: 15, 16)

Tại bản kết luận giám định số: 1180/GĐKTHS ngày 21/11/2016 của phòng KTHS - Công an tỉnh Nam Định kết luận:

Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy. Loại chất ma túy: Heroine. Tổng trọng lượng mẫu gửi giám định là: 1454,020gam.

Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 20, danh mục I Nghị định số 82/2013/NĐ-Cp ngày 19/7/2013 của Chính phủ. (BL: 24)

Tại cơ quan Điều tra bị can Vương Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Do quen biết nhau từ trước, khoảng 22h ngày 14/11/2016, người phụ nữ có tên là N ở Nam Định (Đ không biết địa chỉ, lai lịch cụ thể của N, không nhớ số điện thoại của N) điện thoại cho Đ, hỏi mua 05 bánh Heroine. Đ đồng ý và hẹn N sẽ liên lạc lại với N sau. Khoảng 8h ngày 15/11/2016, Đ gọi điện cho người đàn ông tên C (C là người nước CHDCND Lào, nên không biết nơi ở, không nhớ số điện thoại của C) hỏi mua 05 bánh Heroine, thống nhất giá là 100.000.000đ/1bánh. Đ nói với C bán xong 05 bánh Heroine sẽ trả tiền cho C sau. C đồng ý và hẹn Đ đến khu vực Rừng Già, xã Mường Cai, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La để giao 05 bánh Heroine. Đ đi xe máy đến điểm hẹn nhận 05 bánh Heroine rồi cất giấu vào

cốp xe máy. Sau đó Đ điện thoại cho N nói đã có 05 bánh Heroine, giá 165.000.000đ/1bánh. N đồng ý, bảo Đ mang 05 bánh Heroine về cầu Lạc Quần, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định bán cho N và dặn Đ đi mua một bao gạo để giấu 05 bánh Heroine vào trong bao gạo, viết chữ vào vỏ ngoài bao gạo nội dung (Cầu Lạc Quần, ĐT 01656.474.864). Nghe điện thoại của N xong, Đ đi ra chợ Mường Hưng, thị trấn Sông Mã, tỉnh Sơn La mua 01 bao gạo và giấu 05 bánh Heroien vào trong bao gạo, vỏ ngoài bao gạo Đ viết chữ (Cầu Lạc Quần, ĐT 01656.474.864) theo lời N dặn. Khoảng 19h ngày 15/11/2016, Đ đi xe ô tô khách từ huyện Sông Mã đến bến xe thành phố Sơn La. Đ xuống xe và tiếp tục đi xe khách từ thành phố Sơn La về Nam Định. Đến khoảng 5h ngày 16/11/2016, xe về đến Cầu Lạc Quần, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định, Đ xuống xe vác theo bao gạo trong có 05 bánh Heroine thấy N đang đứng đợi sẵn. N gọi xe taxi bảo Đ đi cùng về nhà N. Xe đi được khoảng 4km thì N bảo lái xe dừng lại, N trả tiền Taxi và bảo Đ xuống xe đi bộ. N đi trước, Đ vác bao gạo trong có 05 bánh Heroine đi sau thì bị cơ quan Công an kiểm tra bắt giữ Đ, thu giữ của Đ 01 bao gạo trong có 05 bánh Heroine. Còn người phụ nữ tên N đã chạy thoát. (BL: 61, 62, 63 ,64 đến 69 và từ 70 đến 83).

Đối tượng tên là C quá trình Điều tra Vương Văn Đ khai có quen biết C song không biết địa chỉ cụ thể và không nhớ số điện thoại nên cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định không thể xác minh Điều tra làm rõ được.

Đối với người phụ nữ tên là N là người hỏi Đ mua 05 bánh Heroine và bảo Đ viết số điện thoại 01656.474.864 trên bao gạo để tiện liên lạc. Do không có địa chỉ cụ thể nên không tiến hành Điều tra xác minh được. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định đã tiến hành xác minh chủ thuê bao số điện thoại trên có tên là Đỗ Cẩm N, sinh năm 1990, trú tại: xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương nhưng tại địa chỉ trên không có người nào có tên nêu trên do vậy cơ quan CSĐT tiếp tục Điều tra xử lý sau. (BL: 39)

Về tài sản thu giữ của bị can Đ gồm: 01 điện thoại Nokia màu đen đã cũ có 02 số liên lạc là 0911.947.888 và 0946.368.175, 01 bao gạo bên ngoài vỏ bao có ghi (Cầu Lạc Quần, ĐT 01656.474.864), 01 tờ tiền Polime mệnh giá 500.000đ (số SERI 09777880) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là của Đ vì vậy cần tạm giữ để xử lý theo vụ án và đảm bảo thi hành án đối với bị can.

Cáo trạng số 21/QĐ-KSĐT ngày 28/3/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Vương Văn Đ về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 4 ĐIỀU 194 BLHS.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay: Bị cáo Vương Văn Đ đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định trong bản luận tội đã giữ nguyên tội danh, Đ luật áp dụng trong cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình

tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 ĐIỀU 194 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vương Văn Đ hình phạt Tù hình; Phạt tiền bị cáo từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

Ngoài ra còn đề nghị về xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Luật sư Mai Xuân C phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo và đề nghị HĐXX hoãn phiên tòa để làm thủ tục trưng cầu giám định pháp y đối với bị cáo, vì cho rằng năm 2014 bị cáo Đ bị tai nạn giao thông ảnh hưởng đến sức khỏe và nhận thức của bị cáo; Nếu HĐXX không hoãn phiên tòa thì đề nghị áp dụng khoản 4 ĐIỀU 194, các điểm n, p khoản 1 ĐIỀU 46; ĐIỀU 47 BLHS xử phạt tù chung thân đối với bị cáo Đ.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

XÉT THẤY:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, lời khai của người làm chứng, bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu giữ trong quá trình Điều tra, thấy đủ cơ sở kết luận:

Ngày 16/11/2016, Vương Văn Đ bị bắt quả tang khi đang thực hiện hành vi vận chuyển trái phép 05 bánh Heroine có tổng trọng lượng 1454,020 gam Heroine mục đích để bán tại khu vực xóm 5, xã Xuân Vinh, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định. Như vậy hành vi phạm tội của bị cáo Vương Văn Đ đã có đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 ĐIỀU 194 BLHS. Như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước ta, bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức về tác hại của ma túy là hiểm họa của mỗi gia đình và cộng đồng xã hội, là một trong các nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội xâm hại tới đạo đức và sức khỏe của con người, bị cáo biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do động cơ tư lợi và hám lời y vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội với tính chất tội phạm đặc biệt nghiêm trọng, tính chất đặc biệt nghiêm trọng được thể hiện ở trọng lượng heroin mà bị cáo mua bán, gây ảnh hưởng rất xấu đến tình hình an ninh và trật tự an toàn xã hội. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm minh đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vương Văn Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình;

vì vậy cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 ĐIỀU 46 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. HĐXX xét thấy cần áp dụng khoản 4 ĐIỀU 194 BLHS để xử phạt đối với bị cáo và phải loại bỏ vĩnh viễn bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để răn đe phòng ngừa chung.

Quan điểm của luật sư đề nghị HĐXX hoãn phiên tòa để làm thủ tục trưng cầu giám định pháp y đối với bị cáo, hoặc áp dụng điểm n khoản 1 ĐIỀU 46; ĐIỀU 47 BLHS xử phạt tù chung thân đối với bị cáo Đ không được HĐXX chấp nhận, vì không có căn cứ.

Về hình phạt bổ sung: Cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ ĐIỀU 41 BLHS; Đ 76 BLTTHS. Hội đồng xét xử xét thấy cần:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (Một) hộp niêm phong sau giám định số 1180/GĐKTTHS của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định.

Tuyên tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01(Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen đã cũ và 01 (Một) bao gạo màu trắng bên ngoài vỏ bao có ghi (Cầu Lạc Quân, ĐT 01656474864) mà bị cáo đã sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội.

Tuyên trả lại cho Vương Văn Đ số tiền 500.000 đồng, vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Vương Văn Đ phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vương Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 ĐIỀU 194; Điểm p khoản 1 ĐIỀU 46 BLHS; Xử phạt bị cáo Vương Văn Đ Tù hình, tiếp tục giam giữ bị cáo để đảm bảo công tác thi hành án. Phạt bị cáo Vương Văn Đ 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ ĐIỀU 41 BLHS; Đ 76 BLTTHS.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (Một) hộp niêm phong sau giám định số 1180/GĐKTTHS của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định.

Tuyên tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01(Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen đã cũ trong đó có 02 số thuê bao 0911947888 và

0946368175; 01 (Một) bao gạo màu trắng bên ngoài vỏ bao có ghi (Cầu Lạc Quần, ĐT 01656474864).

Tuyên trả lại cho Vương Văn Đ số tiền 500.000 đồng, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ các Đ 98, 99 BLTTHS; Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Vương Văn Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, đã báo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người bị kết án được gửi đơn xin ân giảm lên Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Đ 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Đ 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Đ 30 luật thi hành án dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND-CC, VKSND-CC;
- VKS và CA tỉnh Nam Định;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Đã ký

Vũ Hà Nam